

<p>Kết quả học tập mong đợi của chương trình (Program learning outcomes) (PLOs) Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:</p>	<p>Program Performance Criteria (PPC)</p>
<p>Kiến thức tổng quát (General knowledge)</p>	
<p>PLO 1 (General knowledge): Áp dụng các kiến thức về hoá học, khoa học xã hội, văn hoá và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào giải quyết các vấn đề phức tạp của ngành Sư phạm Hoá học.</p>	<p>1.1. Áp dụng các kiến thức hoá học (hoá lí, hoá vô cơ, hoá hữu cơ, hoá phân tích) vào giảng dạy hoá học bậc THPT. 1.2. Áp dụng các kiến thức tâm lí, giáo dục vào giảng dạy hoá học bậc THPT. 1.3. Áp dụng các kiến thức văn hoá, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại (chính trị, luật pháp,...) vào giảng dạy hoá học bậc THPT.</p>
<p>Kiến thức chuyên môn (Professional knowledge)</p>	
<p>PLO 2 (Research): Nghiên cứu khoa học (hoá học, giáo dục học trong hoá học) phục vụ sự phát triển của ngành hoá học và Sư phạm hoá.</p>	<p>2.1 Đánh giá chính xác điểm mạnh, điểm yếu, sự tương đồng và khác biệt của các phương pháp nghiên cứu. 2.2 Xác định bối cảnh, mục tiêu nghiên cứu, mối quan hệ của nghiên cứu với các ngành khoa học và các lĩnh vực khác. 2.3 Lựa chọn các phương pháp nghiên cứu phù hợp với mục tiêu nghiên cứu. 2.4 Triển khai đúng cách các phương pháp nghiên cứu, thu thập dữ liệu và lí giải thông tin một cách chính xác. 2.5 Suy luận dựa trên nền tảng khoa học vững chắc và đưa ra các kết luận hợp lí.</p>
<p>PLO 3 (Curriculum analysis): Phân tích chương trình giáo dục phổ thông môn Hoá học một cách có phê phán dựa trên quan điểm khoa học và quan điểm giáo dục.</p>	<p>3.1 Xác định mục tiêu, các kiến thức, khái niệm và kĩ năng quan trọng trong chương trình. 3.2 Phân tích cấu trúc của chương trình. 3.3 Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, bề rộng và chiều sâu của chương trình. 3.4 Đánh giá mức độ phù hợp của chương trình với học sinh bậc THPT ở các bối cảnh giáo dục khác nhau.</p>
<p>PLO 4 (Design and develop teaching strategy): Thiết kế và triển khai các chiến lược giảng dạy để đạt được mục tiêu đề ra.</p>	<p>4.1 Phân tích sự khác biệt về khả năng học tập, đặc điểm văn hoá, xã hội của học sinh. 4.2 Đánh giá chính xác điểm mạnh, điểm yếu của các phương pháp giảng dạy hoá học. 4.3 Thiết kế chiến lược dạy học bằng cách áp dụng các PPGD, kĩ thuật dạy học và công nghệ phù hợp với mục tiêu dạy học, đối tượng học sinh và bối cảnh giáo dục.</p>

	<p>4.4 Tạo ra môi trường giao tiếp xã hội hoà đồng, thân thiện, học tập hợp tác và tự học, tự phát triển cho học sinh.</p> <p>4.5 Triển khai chiến lược dạy học, phối hợp sử dụng công nghệ, phương tiện dạy học một cách hiệu quả ở trường THPT.</p>
<p>PLO 5 (Assessment): Đánh giá chất lượng dạy và học hoá học để cải tiến liên tục.</p>	<p>5.1 Đánh giá kết quả học tập của học sinh bằng các phương pháp đa dạng, đảm bảo chính xác và công bằng.</p> <p>5.2 Đánh giá phương pháp học tập của học sinh và giúp học sinh cải tiến.</p> <p>5.3 Đánh giá hiệu quả giảng dạy để có phương hướng điều chỉnh thích hợp và cải tiến liên tục.</p>
Kỹ năng tổng quát (General skills)	
<p>PLO 6 (Communication): Giao tiếp đa phương tiện trong lĩnh vực hoá học và xã hội, trong môi trường đa văn hoá; đạt chuẩn tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT.</p>	<p>6.1 Lắng nghe một cách tôn trọng và thấu hiểu (Listen respectfully and comprehend appreciatively).</p> <p>6.2 Sử dụng ngôn ngữ phù hợp với bối cảnh: giao tiếp sư phạm và giao tiếp xã hội.</p> <p>6.3 Thấu hiểu sự quan trọng của các yếu tố giao tiếp: các cảm giác, cảm xúc và giá trị (feelings, emotions, values).</p> <p>6.4 Ứng xử phù hợp với các bên liên quan trong môi trường đa dạng, tôn trọng sự khác biệt đa văn hoá.</p> <p>6.5 Tiếng Anh đạt trình độ B1.</p>
<p>PLO 7 (Teamwork): Làm việc độc lập và phối hợp làm việc nhóm hiệu quả ở vị trí là thành viên tích cực hay trưởng nhóm để đạt mục tiêu đề ra.</p>	<p>7.1 Thực hiện thành thạo kỹ năng lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc nhóm, phối hợp hiệu quả với nhóm.</p> <p>7.2 Đánh giá kết quả làm việc của cá nhân và của nhóm để cải tiến hiệu quả.</p>
Kỹ năng chuyên môn (Professional skills)	
<p>PLO 8 (Lab skills): Thực hiện thành thạo các thí nghiệm, sử dụng một cách hợp lý và hiệu quả các công cụ, máy móc phục vụ thí nghiệm và đảm bảo các quy tắc an toàn thí nghiệm.</p>	<p>8.1 Thiết kế thí nghiệm phù hợp với mục tiêu thực nghiệm, nghiên cứu.</p> <p>8.2 Thực hiện chính xác các quy trình thí nghiệm.</p> <p>8.3 Vận hành máy móc phục vụ thí nghiệm một cách an toàn, hiệu quả.</p> <p>8.4 Tuân thủ các quy tắc về an toàn trong sử dụng, xử lý hoá chất.</p> <p>8.5 Thực hiện đúng các qui trình kiểm tra máy móc, thiết bị, hoá chất và các qui định về đảm bảo an toàn phòng thí nghiệm.</p>

<p>PLO 9 (Professional Skills): Tư vấn kịp thời cho học sinh và phụ huynh về các vấn đề của học sinh trong học tập và giao tiếp; hướng nghiệp cho học sinh một cách hiệu quả.</p>	<p>9.1 Lựa chọn các phương pháp, hình thức đa dạng, phù hợp để tư vấn cho học sinh và phụ huynh một cách hiệu quả.</p> <p>9.2 Gắn kết chặt chẽ với học sinh, phụ huynh, đồng nghiệp để phát hiện vấn đề và tư vấn kịp thời.</p> <p>9.3 Cung cấp thông tin về thị trường lao động, phân tích tiềm năng, sở thích, kì vọng làm cơ sở hướng nghiệp cho học sinh.</p> <p>9.4 Đánh giá thường xuyên chất lượng của các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp và cải tiến liên tục.</p>
<p>Thái độ (Attitude)</p>	
<p>PLO 10 (Attitudes): Thể hiện tác phong và đạo đức nhà giáo; tinh thần trách nhiệm, đam mê nghề nghiệp và tinh thần học tập suốt đời.</p>	<p>10.1 Thể hiện tác phong sư phạm mẫu mực và sự tôn trọng đạo đức nhà giáo.</p> <p>10.2 Thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với học sinh và sự phát triển bền vững của cộng đồng.</p> <p>10.3 Đam mê nghề nghiệp.</p> <p>10.4 Khát khao sáng tạo và học tập suốt đời.</p>